

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 6 năm 2021

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ**

- Tên Công ty: Công ty cổ phần EVN Quốc tế
- Trụ sở chính: Lô số 91, Xô Viết Nghệ Tĩnh, Cẩm Lệ, Đà Nẵng
- Giấy CNĐKDN - MSDN: 0102379203 do Sở KH&ĐT TP.Đà Nẵng cấp thay đổi lần 7 ngày 03/7/2020.

I. Thời gian và địa điểm:

- Thời gian: 08h30 ngày 23/6/2021.
- Địa điểm: Phòng họp Công ty cổ phần EVN Quốc tế, Lô 91 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

II. Thành phần tham dự Đại hội:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty cổ phần EVN Quốc tế.
- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty (có danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng chi tiết tại biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

III. Nội dung Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế năm 2021 họp thảo luận, góp ý và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị, kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021;
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2020, kế hoạch năm 2021;
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020;
4. Trình thông qua quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2020, kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2021;
5. Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;
6. Trình Kế hoạch năm 2021;
7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020;
8. Tờ trình đề xuất chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021;
9. Trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
10. Trình sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty;

11. Trình Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty;

12. Trình Quy chế hoạt động của BKS Công ty.

IV. Tóm tắt diễn biến Đại hội:

A. Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thủ tục tiến hành Đại hội.

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Lê Thanh Khoa thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

+ Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 21/05/2021: 1.769 cổ đông gồm 19 cổ đông pháp nhân và 1750 cổ đông thể nhân đại diện cho **36.677.145** cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Tổng số cổ đông được triệu tập Đại hội: 1.769 cổ đông đại diện cho **36.677.145** cổ phần có quyền biểu quyết (19 cổ đông pháp nhân với 35.131.288 cổ phần có quyền biểu quyết và 1750 cổ đông thể nhân với 1.545.857 cổ phần có quyền biểu quyết);

+ Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 19 cổ đông, trong đó có 13 pháp nhân và 6 cổ đông thể nhân đại diện 30.561.479 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 83,33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (chi tiết tại biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Căn cứ Điều 19 Điều lệ của Công ty và Điều 144 Luật doanh nghiệp 2020, với số tỷ lệ cổ phần mà các cổ đông tham dự như trên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần EVN Quốc tế đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

2. Ông Lê Thanh Khoa – Thay mặt BTC Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự đại hội.

3. Thay mặt Ban tổ chức, Ông Lê Thanh Khoa đã tiến hành lấy ý kiến Đại hội để thông qua Quy chế tổ chức Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100%.

4. Ban tổ chức giới thiệu với Đại hội để thông qua Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ: 100% như sau

a. Chủ tọa đại hội:

- Ông Trương Quang Minh - Chủ tịch HĐQT

b. Thư ký Đại hội:

- Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Trưởng Phòng Tổng hợp

c. Ban kiểm phiếu:

- Ông Lê Thanh Khoa - TP Kỹ thuật - Trưởng Ban

- Bà Nguyễn Thị Trúc Quỳnh - CV P. Tài chính - Kế toán - Ủy viên
- Bà Nguyễn Hà Trang Nhung - CV P. Kỹ thuật - Ủy viên

B. Diễn biến của Đại hội:

Đại hội tiến hành dưới sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

B.1. Thông qua chương trình Đại hội.

Chủ tọa Đại hội thông qua nội dung chương trình đại hội với các nội dung trên. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội, tỷ lệ tán thành 100%.

B.2. Các nội dung, vấn đề báo cáo, trình bày tại Đại hội:

Được sự thống nhất của Đại hội, các nội dung chương trình được báo cáo trước đại hội:

1. Thay mặt HĐQT, Ông Trương Quang Minh – Chủ tịch HĐQT đọc Báo cáo số 13/BC-HĐQT ngày 31/5/2021 của HĐQT về tình hình quản trị, kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021;

2. Ông Lê Vũ Ninh – UV HĐQT, Tổng Giám đốc đọc các báo cáo và tờ trình:

- Báo cáo số 16/BC-EVNI của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

- Báo cáo tài chính 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC;

- Tờ trình số 12/TTr-HĐQT ngày 31/05/2021 về quyết toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021;

- Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 31/05/2021 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;

- Tờ trình số 14/TTr-HĐQT ngày 31/05/2021 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và đề xuất chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021 (Báo cáo số 269/BC-BKS ngày 27/05/2021) và Tờ trình ngày 28/04/2021 của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 của Công ty cổ phần EVN Quốc tế;

3. Ông Trương Quang Minh – Chủ tịch HĐQT đọc các tờ trình:

- Tờ trình số 15/TTr-HĐQT ngày 31/05/2021 trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

- Tờ trình số 18/TTr-HĐQT ngày 31/05/2021 trình Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty;

- Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 31/05/2021 trình thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

- Tờ trình 261/TTr-EVNI ngày 27/5/2021 về việc thông qua Quy chế hoạt

động của Ban kiểm soát Công ty.

Chủ tọa Đại hội tóm tắt các nội dung đã trình bày trước đại hội, báo cáo Đại hội tiến độ thực hiện, kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 – Campuchia (Công ty liên kết).

B.3 Các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua

Sau thời gian thảo luận, Đại hội đã tiếp thu các ý kiến và tiến hành biểu quyết thông qua các vấn đề đã đưa ra thảo luận tại Đại hội, kết quả biểu quyết từng vấn đề như sau:

1. Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị, kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021:

Kết quả biểu quyết:

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thông qua Báo cáo của HĐQT về tình hình quản trị, kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021:

Kết quả biểu quyết:

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

3. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán:

Kết quả biểu quyết:

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.561.479	100	
Không tán thành	0	0	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội. Đại hội thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 như tài liệu đã trình tại Đại hội.

4. Quyết toán thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021

Kết quả biểu quyết:

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.561.479	100	
Không tán thành	0	0	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội. Đại hội thông qua:

- Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020 với giá trị là **403.200.000 đồng** (Bốn trăm lẻ ba triệu hai trăm ngàn đồng).

- Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 với giá trị là **362.880.000 đồng** (Ba trăm sáu mươi hai triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng), cụ thể:

STT	Chức vụ	Số lượng	Thù lao tháng (đồng)	Số tháng	Thù lao năm 2021 (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (*)	1	0	12	0
2	Ủy viên HĐQT (kiêm nhiệm)(**)	3	5.400.000	12	194.400.000
3	Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	1	5.400.000	12	64.800.000
4	Kiểm soát viên (kiêm nhiệm)	2	4.320.000	12	103.680.000
	Tổng cộng	7			362.880.000

(*) Chủ tịch HĐQT chuyên trách hưởng tiền lương theo quy định của Công ty;

(**) Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc không hưởng thù lao HĐQT.

5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như tài liệu đã trình tại Đại hội.

6. Kế hoạch năm 2021:

Kết quả biểu quyết:

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội. Đại hội thông qua Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 80.392.995.000 đồng
- Chi phí: 28.454.888.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 51.938.107.000 đồng
- Đầu tư mua sắm và sửa chữa lớn
Trụ sở làm việc Công ty: 1.750.000.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: 10%

* Giao Ban điều hành:

- Làm việc và đề nghị Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2020 trong năm 2021.

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2021 được tính trên cơ sở nguồn thu cổ tức từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (57,475 tỷ đồng). Trong trường hợp cổ tức chi trả từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 thay đổi so với giá trị dự kiến trong kế hoạch năm 2021, ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh kế hoạch năm 2021 tương ứng.

- Quản lý hoạt động của Công ty theo nguyên tắc hiệu quả, đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại;

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác thích hợp để hợp tác phát triển hoặc chuyển giao các dự án thủy điện: Hạ Sê San1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1;

- Đối với công tác tư vấn: Giao Ban điều hành chủ động thực hiện:
- + Tìm kiếm công việc phù hợp năng lực hiện tại của Công ty đảm bảo công việc ổn định, lâu dài, tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tăng nguồn thu;
- + Thực hiện các giải pháp để đáp ứng nhu cầu nhân sự gia tăng đột ngột về nhu cầu sử dụng lao động trong thời gian ngắn cho các gói thầu Tư vấn như ký Hợp đồng thuê chuyên gia, Hợp đồng thầu phụ...;
- + Lập, phê duyệt dự toán các gói thầu Tư vấn theo quy định để kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo lợi nhuận của hoạt động Tư vấn đạt hoặc vượt kế hoạch.
- + Trường hợp doanh thu thực hiện tăng/giảm so với kế hoạch, các khoản mục chi phí sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng.

7. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020

Kết quả biểu quyết:

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thông qua Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2020 như tài liệu đã trình tại Đại hội.

8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021:

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.561.479	100	
Không tán thành	0	0	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thống nhất lựa chọn Đơn vị Kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC thực hiện việc kiểm toán bán niên và thường niên năm 2021 cho Công ty cổ phần EVN Quốc tế với mức phí 55.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế VAT 10%) như đề xuất của Ban kiểm soát.

Đại hội giao Ban Điều hành làm việc với Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC để thực hiện việc kiểm toán đáp ứng các quy định hiện hành.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

10. Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

11. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

12. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết (CP)	Tỷ lệ cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
Tán thành	30.081.479	98,43	
Không tán thành	480.000	1,57	
Không có ý kiến	0	0	

Theo quy chế Đại hội, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 98,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội, Đại hội thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

* Nội dung ý kiến của các cổ đông tại Đại hội và giải trình của Chủ tọa Đại hội chi tiết theo Phụ lục đính kèm Biên bản.

C. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần EVN Quốc tế.


Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết nhất trí: đạt 100%.

Biên bản được lập và thông qua trước Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 23 tháng 6 năm 2021.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Nguyễn Thị Mai Hương

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỌA



Trương Quang Minh

C. P. * G. H.

PHỤ LỤC CÁC Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

(Đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ EVNI năm 2021 ngày 23/06/2021)

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
I	Cổ đông TCT CP XNK và XD Việt Nam (Vinaconex)	
1	Về Dự thảo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	
a	Điều 4.1 quy định “Ban kiểm soát có 03 thành viên”, không thống nhất với Điều 38.1 của Dự thảo Điều lệ “Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) đến năm (05) thành viên” (1)	Điều lệ quy định số lượng thành viên BKS theo đúng quy định của Luật DN (Từ 3 - 5 thành viên). Tuy nhiên, mô hình hiện tại của EVNI có số thành viên BKS là 3 thành viên. Do đó, khoản 1 Điều 4 QC hoạt động của BKS nêu rõ "Ban kiểm soát có 03 thành viên" là phù hợp với thực tế tại Công ty và không mâu thuẫn với Điều lệ.
b	Đánh lại số thứ tự các tiêu khoản trong Điều 6 (2)	Thống nhất điều chỉnh
c	Điều 7.1.b): Thiếu quy định đề cử cho cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên (cũng thiếu tương tự như trong Dự thảo Điều lệ)	Đề xuất điều chỉnh Điểm 7.1.b quy định về số lượng thành viên BKS do các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử như sau: “Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên”.
2	Về Báo cáo hoạt động của HĐQT	
	Đề xuất Công ty cân nhắc nêu một số hạn chế/tồn tại trong hoạt động của HĐQT (nếu có) để Báo cáo khách quan và có chất lượng hơn do hiện nay chỉ đang nêu các điểm tốt mà chưa đánh giá khách quan các mặt chưa làm được.	Ghi nhận ý kiến góp ý của cổ đông để hoàn thiện trong báo cáo các năm tiếp theo.



TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
3	Về Báo cáo của Ban Kiểm soát	
a	<p>- Đề nghị bổ sung đánh giá của BKS về việc thực hiện công bố thông tin của Công ty.</p>	<p>Công ty đã thực hiện CBTT năm 2020 theo đúng quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 (từ Điều 8-14) và thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 (từ Điều 9-18) của Bộ Tài chính Hướng dẫn CBTT trên thị trường chứng khoán.</p>
b	<p>- Đề nghị bổ sung đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 về các nội dung sau: + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; + Bổ sung, sửa đổi điều lệ Công ty (trên website của Công ty không công bố Điều lệ cập nhật nội dung bổ sung, sửa đổi được Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua);</p>	<p>Trong Báo cáo, để giảm thiểu thời gian cho các cổ đông, BKS chỉ nêu lên các vấn đề còn tồn tại, đề nghị Công ty xem xét điều chỉnh/thực hiện nhằm đạt kết quả tốt hơn; các nội dung Công ty đã thực hiện đúng và tốt, các tồn tại không trọng yếu BKS không nêu lại trong Báo cáo.</p> <p>Tuy nhiên trả lời ý kiến cổ đông Vinaconex, ý kiến của BKS như sau:</p> <p>+ Về nội dung Phương án PPLN năm 2019: Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua năm 2020.</p> <p>+ Về nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ: Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua năm 2020. <i>Tiếp thu ý kiến của Quý cổ đông, BKS đề nghị Công ty sẽ công bố Điều lệ sửa đổi trên website của Công ty trong các lần sửa đổi tiếp theo.</i></p>
c	<p>Thẩm định BCTC: Đề nghị bổ sung quan điểm của Ban kiểm soát về vấn đề Kiểm toán ngoại trừ trong BCTC của Công ty.</p>	<p>Vấn đề kiểm toán ngoại trừ đã được nêu trong BCTC từ năm 2013 (đối với 02 DA Sê Kông, Năm Mô), năm 2016 (ngoài 2 DA trên bổ sung thêm Hạ Sê San 1/5) và cũng từ đó đến nay BKS trong các Báo cáo đã khuyến nghị Cty/cổ đông xem xét</p>

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
		xử lý các ý kiến ngoại trừ đó. Trong Báo cáo BKS trình ĐHCĐ năm 2021, nội dung này đã được BKS trình bày tại Phần II, mục 2- Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2020 EVNI và Phần III- Thẩm tra BCTC sau kiểm toán của Cty.
II	Cổ đông TCT Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power)	
1	Tỷ lệ góp vốn của PV Power tại EVNI là 7,85% (tương ứng với 28,8 tỷ đồng), đủ điều kiện đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS tại EVNI theo Điều lệ của EVNI. Do vậy, đề nghị ĐHCĐ xem xét chấp thuận đề PV Power đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS tại EVNI	Cổ đông PV Power đủ điều kiện đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS tại EVNI theo Điều lệ của Công ty. Tuy nhiên, thành phần của HĐQT (5 người), BKS (3 người) đã được ĐHCĐ năm 2018 bầu theo Điều lệ với nhiệm kỳ 5 năm (2018-2023). Do đó, cổ đông PV Power có quyền đề cử, ứng viên tham gia HĐQT, BKS trong nhiệm kỳ đến hoặc đề cử đối với trường hợp ĐHCĐ bầu bổ sung TV HĐQT do <i>số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật.</i>
2	Đề nghị bổ sung báo cáo của từng thành viên HĐQT; thù lao, chi phí hoạt động, các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của từng thành viên HĐQT: Thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý của Cổ đông để hoàn thiện báo cáo cho các năm tiếp theo; - Thù lao, chi phí hoạt động: Đã có đầy đủ thông tin tại Tờ trình thông qua quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch năm 2021; - Các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT: Công ty thực hiện thông báo và cung cấp bản kê khai các lợi ích có liên quan cho Đại hội cho các cổ đông tại cuộc họp thường niên (phù hợp điểm a, khoản 4, Điều 164 Luật Doanh nghiệp 59/2020).

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
3	Đề nghị Công ty tiếp tục triển khai phương án phát triển dự án hoặc chuyển giao các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/5, Sê Kong và Nậm Mô 1 để sử dụng tối ưu nguồn lực của Công ty và đảm bảo quyền lợi cổ đông	Hiện nay, việc phát triển, hợp tác đầu tư hoặc chuyển giao các dự án này gặp nhiều khó khăn, cụ thể như đã trình bày tại Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021. Trong thời gian tới công ty tiếp tục công tác tìm kiếm đối tác để chuyển giao hoặc hợp tác đầu tư theo NQ của ĐHĐCĐ
4	Đề nghị EVNI thống nhất lại với đơn vị kiểm toán về tính chính xác tại thuyết minh số 29 là “chi phí SXKD theo yếu tố” và thuyết minh số 30 “các khoản đầu tư và sự kiện liên quan”. Trên cơ sở ý kiến ngoại trừ, đề nghị Ban điều hành Công ty làm rõ và có phương án xử lý, tiến độ cụ thể, dứt điểm các ý kiến của Kiểm toán viên đã ngoại trừ 02 nội dung liên quan đến số liệu Báo cáo tài chính về 02 khoản chi phí xây dựng dở dang và kéo dài nhiều năm	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý của Cổ đông: EVNI đã làm việc với đơn vị kiểm toán, thống nhất sửa lại trên báo cáo kiểm toán độc lập: Thay cụm từ “Thuyết minh số 29” bằng cụm từ “Thuyết minh số 30” (do sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản); - Về phương án, tiến độ xử lý ý kiến ngoại trừ: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án Nậm Mô 1 và Sê Kong: Công ty đã thực hiện kiểm toán chi phí đã thực hiện và sẽ trình HĐQT thông qua phương án xử lý trong năm 2021 (đã trình lần 1 tại cuộc họp phiên 1/2021); + Đối với dự án Hạ Sê San 1/5: Công ty đã thực hiện kiểm toán chi phí đã thực hiện và sẽ báo cáo HĐQT phương án xử lý phù hợp với chủ trương của HĐQT đối với dự án này.
5	Đề nghị bổ sung Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của từng kiểm soát viên theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 139 Luật DN; Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng kiểm soát viên theo quy định tại khoản 1 Điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của từng kiểm soát viên: Thống nhất tiếp thu ý kiến góp ý của Cổ đông để hoàn thiện báo cáo cho các năm tiếp theo; - Thù lao, chi phí hoạt động: Đã có đầy đủ thông tin tại Tờ trình thông qua quyết toán thù lao năm 2020 và kế hoạch năm 2021; - Các lợi ích khác của BKS và từng thành viên BKS: Công ty

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
		thực hiện thông báo và cung cấp bản kê khai các lợi ích có liên quan cho Đại hội cho các cổ đông tại cuộc họp thường niên (phù hợp điểm a, khoản 4, Điều 164 Luật Doanh nghiệp 59/2020).
6	Về dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung	
a	Điều 1. Giải thích từ ngữ: Đề nghị bổ sung định nghĩa cho khái niệm “ <i>Người điều hành khác</i> ” do Điều lệ có đề cập đến khái niệm này (Điểm e, Khoản 1, Điều 1 và Điểm 1 Điều 35) nhưng không giải thích ý nghĩa	Bỏ cụm từ “ <i>Người điều hành khác</i> ” nêu tại Điểm e, Khoản 1, Điều 1 và Điểm 1 Điều 35 do mô hình hoạt động và các quy chế có liên quan của Công ty không có khái niệm này.
b	Khoản 6, Điều 2: Trừ khi chấm dứt hoạt động <u>trước thời hạn theo khoản 2</u> Điều 54 <u>hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 55</u> Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn	Thống nhất bỏ phần gạch chân do thời hạn hoạt động là vô thời hạn.
c	<p>Điều 6:</p> <p>Đề nghị chỉnh sửa như sau:</p> <p>Chúng nhận cổ phiếu:</p> <p>1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.</p> <p>2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Trong thời hạn [...] kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị</p>	- Thống nhất điều chỉnh như ý kiến của cổ đông để phù hợp Điều 6 của Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC;

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
	<p>chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn [...] kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.</p> <p>4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:</p> <p>a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;</p> <p>b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</p>	
d	Điều 7 - Chứng chỉ chứng khoán khác: Đề xuất bỏ (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) để phù hợp Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC.	Thống nhất hoàn thiện theo Điều 8 của Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC.
e	Điều 8 - Sổ đăng ký cổ đông: Đề nghị bỏ để phù hợp Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC	Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC không quy định nhưng Điều 122 Luật DN 2020 có quy định . Đề nghị nội giữ nguyên nội dung như dự thảo.
f	Điều 10 - Thu hồi cổ phần: Đề nghị sửa thành “Không áp dụng” do điều này chỉ áp dụng đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp	Thống nhất hoàn thiện theo ý kiến đề xuất của Cổ đông.

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
	<p>Điều 12, Khoản 2, Điểm a:</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại Điều 25 và Điều 37 Điều lệ này. <u>“Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:”</u></p> <p>Đề nghị chuyển các ý trong phần gạch chân điểm a) xuống Điều 25, Điều 37 dự thảo Điều lệ về đề cử và ứng cử thành viên HĐQT và BKS.</p>	<p>Giữ nguyên nội dung như dự thảo do việc đề cử được nêu tại điểm a khoản 2 điều 12 được viết chung để áp dụng cho Điều 25 và Điều 37 Điều lệ để tránh lặp lại.</p>
g	<p>Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị: Đề nghị bổ sung nội dung tại Điều 12, Khoản 2, Điểm a nêu trên</p>	<p>Giữ nguyên nội dung như dự thảo như đã nêu tại điểm II.6.f nêu trên.</p>
h	<p>Điều 54, Khoản 1, Điểm a: Đề nghị bỏ điểm a</p> <p>a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty mà không có quyết định gia hạn</p>	<p>Thống nhất hoàn thiện theo ý kiến đề xuất của Cổ đông do tại Điều 2, Khoản 6 đã quy định thời hạn hoạt động của EVNI là vô thời hạn.</p>
i	<p>Điều 57, Khoản 1 Đề nghị bỏ phần gạch chân:</p> <p><u>Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc</u> sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị ...</p>	<p>Thống nhất hoàn thiện theo ý kiến đề xuất của Cổ đông do tại Điều 2, Khoản 6 đã quy định thời hạn hoạt động của EVNI là vô thời hạn.</p>
j	<p>Bổ sung phần công nhân và công đoàn theo Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC.</p>	<p>Nhằm để Ban điều hành chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện các chế độ liên quan người lao động phù hợp với đặc điểm tình hình hoạt động hiện nay của Công ty, Công ty sẽ thực hiện theo các Quy định/Quy chế/Nghị quyết do HĐQT ban hành.</p>

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
7	Về Quy chế nội bộ về Quản trị công ty	
-	Đề xuất sửa đổi các nội dung tương ứng nếu EVNI sửa các nội dung nói trên tại Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty	Thống nhất cập nhật các nội dung thay đổi tương ứng với ý kiến thống nhất về thay đổi Điều lệ nêu ở trên.
8	Quy chế hoạt động của HĐQT	
-	Đề xuất sửa đổi các nội dung tương ứng nếu EVNI sửa các nội dung nói trên tại Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty	Thống nhất cập nhật các nội dung thay đổi tương ứng với ý kiến thống nhất về thay đổi Điều lệ nêu ở trên.
9	Quy chế hoạt động của BKS	
a	Các cụm từ <u>“Thành viên Ban kiểm soát”</u> trong nội dung dự thảo Quy chế đề nghị đổi thành cụm từ <u>“Kiểm soát viên”</u>	Thống nhất hoàn thiện theo ý kiến đề xuất của Cổ đông.
b	Điều 5: Đề xuất bỏ Khoản 2 do EVNI không thuộc loại hình doanh nghiệp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp	Thống nhất hoàn thiện theo ý kiến đề xuất của Cổ đông.
c	Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát 1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. <u>1. Trưởng Ban Kiểm soát không bắt buộc phải làm việc chuyên trách tại Công ty</u>	Thống nhất hoàn thiện theo ý kiến đề xuất của Cổ đông.
d	Đề xuất sửa đổi các nội dung tương ứng nếu EVNI sửa các nội dung nói trên tại Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty	Thống nhất cập nhật các nội dung thay đổi tương ứng với ý kiến thống nhất về thay đổi Điều lệ nêu ở trên.
III	Cổ đông Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
1	<p>Về hình thức của Điều lệ:</p> <p>Đề nghị tham khảo các mẫu Điều lệ hiện hành, bổ sung phần: “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM, Độc lập – Tự do – Hạnh phúc” và tiêu đề dưới: “ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ”.</p>	<p>Thông nhất hoàn thiện theo Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC.</p>
2	<p>Đề nghị bổ sung các căn cứ pháp lý như:</p> <p>“Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 - Công ty cổ phần EVN Quốc tế ngày tháng năm 2021”.</p>	<p>Thông nhất hoàn thiện theo ý kiến đề xuất của Cổ đông.</p>
3	<p>Điều 46. Phân phối lợi nhuận : Đề nghị bỏ khoản 2</p> <p>“2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu”.</p>	<p>Giữ nguyên nội dung như dự thảo do phù hợp với Khoản 2 Điều 44 Điều lệ hiện hành và Khoản 2 Điều 51 của Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC.</p>
4	<p>Đề nghị sửa Khoản 6 điều 46: Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật <u>hiện hành</u>.</p>	<p>Thông nhất hoàn thiện theo ý kiến đề xuất của Cổ đông: bổ sung cụm từ phần gạch chân “hiện hành”.</p>
III	Tổng công ty điện lực Miền Trung	
1	<p>Đề nghị điều chỉnh mức chia cổ tức năm 2020 từ 10% thành 14%</p>	<p>Giữ nguyên mức cổ tức 10%, phần lợi nhuận giữ lại nhằm: (i) Thu hồi vốn chủ của dự án HSS2 (BOT 40 năm, trích BQ 5,775 tỷ/1 năm); (ii) Phần 9,75 tỷ còn lại để dự phòng quyết toán các dự án dở dang của Công ty. như đã nêu tại Tờ trình Phân phối</p>

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
		lợi nhuận năm 2020 số 11/TTr-HĐQT.
2	Đề nghị điều chỉnh mức chia cổ tức kế hoạch năm 2021 từ 10% thành 14%	<p>Giữ nguyên mức cổ tức 10% như đã nêu tại Trờ trình phê duyệt kế hoạch năm 2021 số 14/TTr-HĐQT do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện nay Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 chưa có Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả cổ tức cho năm 2020; - Tờ trình KH năm 2021 của Công ty đã có nội dung “Trong trường hợp cổ tức chi trả từ dự án thủy điện Hạ Sê San 2 thay đổi so với giá trị dự kiến trong kế hoạch năm 2021, ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định điều chỉnh kế hoạch năm 2021 tương ứng”.
3	Đề nghị Công ty tích cực thực hiện các giải pháp để khắc phục các nội dung kiểm toán độc lập có ý kiến ngoại trừ đã tồn tại trong BCTC đã kiểm toán qua nhiều năm.	<p>Về phương án, tiến độ xử lý ý kiến ngoại trừ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đối với dự án Nậm Mô 1 và Sê Kong: Công ty đã thực hiện kiểm toán chi phí đã thực hiện và sẽ trình HĐQT thông qua phương án xử lý trong năm 2021 (đã trình lần 1 tại cuộc họp phiên 1/2021); + Đối với dự án Hạ Sê San 1/5: Công ty đã thực hiện kiểm toán chi phí đã thực hiện và sẽ báo cáo HĐQT phương án xử lý phù hợp với chủ trương của HĐQT đối với dự án này.
4	Đề nghị Công ty lưu ý phần thù lao, tiền lương bổ sung cho người quản lý Công ty cần được hạch toán vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định tại khoản 3 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020 và pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Đề nghị Công ty không đưa phần thù lao HĐQT và tiền lương	Trong năm 2020 Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, đủ điều kiện để thực hiện quyết toán tăng 20% tiền lương Ban điều hành. Tuy nhiên, tại thời điểm trình quyết toán, BCTC năm 2020 của Công ty đã phát hành nên khoản mục này được trình theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
	Ban điều hành vào trong phân phối lợi nhuận từ năm 2021 trở về sau.	Trong các năm tiếp theo công ty sẽ thực hiện quyết toán tiền lương trước thời điểm ban hành BCTCKT năm
5	Đề nghị Công ty xem xét lựa chọn chọn 01 trong 04 ngân hàng TMCP (Vietcombank, Viettinbank, BIDV, Agribank) có lãi suất huy động cao nhất để gửi tiền Khấu hao cơ bản chưa sử dụng, lợi nhuận chưa phân phối, nguồn tiền chưa sử dụng của Công ty nhằm tối ưu hóa doanh thu từ các khoản đầu tư ngắn hạn và đảm bảo an toàn tiền gửi.	Công ty đã và đang gửi tiền vào các tổ chức tín dụng có lãi suất huy động cao hơn 04 ngân hàng cổ đông đã nêu và phù hợp quy định phân cấp của HĐQT.
6	Điều lệ Công ty	
a	Đề nghị quy định rõ số nhiệm kỳ tối đa thành viên HĐQT, BKS, TGD là 02 nhiệm kỳ và quy định chính xác thời hạn nhiệm kỳ là bao nhiêu năm.	Giữ nguyên như dự thảo để phù hợp với Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC và Luật DN 59/2020. Đồng thời, đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không thuộc doanh nghiệp Nhà nước.
b	Tại điểm c khoản 4 Điều 14 dự thảo có nội dung “Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp”. Đề nghị sửa nội dung “ <i>yêu cầu đại diện Công ty</i> ” thành “ <i>đại diện Công ty</i> ” theo khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp năm 2020.	Nội dung dự thảo đã phù hợp điểm c, khoản 4, điều 14 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC và phù hợp với thực tế hoạt động của doanh nghiệp.
c	Điểm h khoản 2 Điều 28 của dự thảo về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị có nêu: “Thông qua họp đồng mua, bán, vay,	Nội dung dự thảo đã phù hợp điểm h, khoản 2, điều 27 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC; điểm h, khoản 2, điều 153 Luật

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
	<p>cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 Điều lệ này, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.</p> <p>Đề nghị sửa lại theo điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp năm 2020 “Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.</p>	Doang nghiệp 59/2020.
7	Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:	-
a	Hiệu chỉnh các nội dung trong dự thảo đã được nêu ở Điều lệ và phần góp ý chung	Giữ nguyên nội dung như dự thảo với lý do như mục 6a, 6.b, 6.c ở trên
b	Sửa đổi theo đề nghị tại mục 6.c trên	Giữ nguyên nội dung như dự thảo với lý do như mục 6.c ở trên
c	<p>Điều 12 của dự thảo về nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch giữa công ty và người có liên quan.</p> <p>Đề nghị rà soát lại quy định tại khoản 6 Điều 43 của Điều lệ tổ chức và hoạt động để có sự thống nhất về giá trị của hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.</p>	Nội dung dự thảo đã phù hợp khoản 6, điều 47 Điều lệ mẫu tại Thông tư 116/TT-BTC.

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
8	Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị	
8.1	Hiệu chỉnh các nội dung tương tự đã được nêu ở Điều lệ và phần góp ý chung	Giữ nguyên nội dung như dự thảo với lý do như mục 6a, 6.b, 6.c ở trên
8.2	Điểm b khoản 2 Điều 9 của dự thảo có nội dung “Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác”. Đề nghị bổ sung định nghĩa về “người quản lý khác”.	Thống nhất bỏ cụm từ “Người quản lý khác” trong dự thảo do mô hình hoạt động và các quy chế có liên quan của Công ty không có khái niệm này.
8.3	Khoản 1 Điều 13 của dự thảo có nội dung “Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) đến năm (05) thành viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế”, tuy nhiên Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định số lượng thành viên Ban kiểm soát chỉ có 3 người. Đề nghị điều chỉnh lại nội dung nêu trên cho thống nhất	Điều lệ quy định số lượng thành viên BKS theo đúng quy định của Luật DN (Từ 3 - 5 thành viên). Tuy nhiên, mô hình hiện tại của EVNI có số thành viên BKS là 3 thành viên. Do đó, khoản 1 Điều 4 QC hoạt động của BKS nêu rõ "Ban kiểm soát có 03 thành viên" là phù hợp với thực tế tại Công ty và không mâu thuẫn với Điều lệ.
9	Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty	
9.1	Hiệu chỉnh các nội dung tương tự đã được nêu ở Điều lệ và phần góp ý chung	Giữ nguyên nội dung như dự thảo với lý do như mục 6a, 6.b, 6.c ở trên
9.2	Khoản 1 Điều 14 dự thảo cuộc họp của Ban kiểm soát “Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát”. Do Ban kiểm soát nếu có 3 người, nên trường hợp chi họp 2/3 tức 2 người thì việc biểu quyết được thực hiện như thế nào? Đề nghị có quy định cụ thể về việc biểu quyết của Ban kiểm soát	Điều 39, 40 dự thảo Điều lệ và Điều 11 dự thảo Quy chế hoạt động của BKS đã quy định rõ Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát. Điều 15 dự thảo Quy chế hoạt động của BKS có quy định “Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát

TT	Nội dung ý kiến của Cổ đông	Ý kiến trả lời của Chủ tọa
		<p>phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát”.</p> <p>Do đó, Điều lệ và Quy chế không quy định việc thực hiện biểu quyết trong các cuộc họp của BKS.</p>
9.3	<p>Khoản 2 Điều 17 dự thảo Tiền lương và quyền lợi khác “Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác”. Đề nghị cần quy định mức chi phí này cụ thể trong quy định chi tiêu nội bộ của Công ty</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Cổ đông, Công ty sẽ trình HĐQT sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ để quy định cụ thể định mức các khoản mục chi phí đã nêu.</p>